TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XNK CAO SU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /BB-ĐHĐCĐRBC

TP.HCM, ngày 20 tháng 3 năm 2021

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

Thời gian: vào lúc 7g30 ngày 20 tháng 3 năm 2021.

Địa điểm: Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa – 502A Lý Thường Kiệt, Phường Dĩ An, TP. Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Thành phần tham dự: số lượng 45cổ đông đại diện cho 8.712.917 cổ phần chiếm tỷ lệ 86,87% vốn điều lệ.

Khách mời:

- Ông Trương Minh Trung – Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam
- Ông Diệp Xuân Trường – Phó Ban Công nghiệp Tập đoàn CN Cao su VN
- Ông Nguyễn Hồng Minh – Phó Ban Tài chính Kế toán Tập đoàn CN Cao su VN
- Ông Lê Duy Thanh – Phó Ban Kế hoạch Đầu tư Tập đoàn CN Cao su VN

Nội dung Đại hội: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Công nghiệp & XNK Cao su.

DIỄN TIẾN ĐẠI HỘI:

1. Ông Nguyễn Bảo Châu:

- Tuyên bố khai mạc Đại hội đồng cổ đông, giới thiệu đại biểu.
- Bầu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu: Đại hội biểu quyết nhất trí 100% danh sách Đoàn chủ tịch và ban Thư ký.
  - **Đoàn Chủ tịch:**
    1. Ông Phan Đình Phúc : Chủ tịch HĐQT Công ty CP CN & XNK Cao su
    2. Ông Phan Trọng Quỳnh : Thành viên HĐQT Cty CP CN & XNK Cao su
    2. Ông Giang Hoa Vũ : Tổng Giám đốc Công ty CP CN & XNK Cao su
  - **Đoàn Thư ký:**
    1. Bà Trần Thị Thanh Huệ : Thư ký HĐQT
    2. Ông Võ Trọng Nhân : NV. Công ty Hồng Phúc

2. Ông Nguyễn Bảo Châu: báo cáo thủ tục xác nhận danh sách cổ đông (kèm biên bản).

3. Bà Triệu Thị Hồng Hoa: thông qua chương trình và Quy chế Đại hội

Đại hội biểu quyết nhất trí 100%

4. Ông Giang Hoa Vũ: thay mặt Ban điều hành công ty trình bày Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ SX-KD năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

5. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp: trình bày báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động kiểm soát của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021.

6. Ông Phan Trọng Quỳnh thay mặt HĐQT báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng năm 2021.

7. Ông Phan Trọng Quỳnh: thay mặt HĐQT trình bày tờ trình xin ý kiến về các nội dung biểu quyết trong Đại hội.

- Vấn đề 1: Thông qua báo cáo kết quả suất kinh doanh năm 2020.

- Vấn đề 2: Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Vấn đề 3: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của công ty.

- Vấn đề 4: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát.

- Vấn đề 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

- Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Vấn đề 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

- Vấn đề 8: Thông qua việc bổ sung, điều chỉnh điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

- Vấn đề 9: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

- Vấn đề 10: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua các quy chế hoạt động của công ty.

- Vấn đề 11: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện năm 2021.

- Vấn đề 12: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét việc xử lý cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động.

- Vấn đề 13: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021.

- Vấn đề 14: Xin ý kiến ủy quyền cho Tổng Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn quyết định sử dụng các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (nếu có) theo đúng quy định.

8. Đại hội thảo luận

9. Ông Trương Minh Trung – Đại diện Lãnh đạo Tập đoàn Công nghiệp Cao su phát biểu chỉ đạo.

- Tập đoàn xác định công ty là đơn vị nòng cốt của Tập đoàn trên lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Trong những năm gần đây, Tập đoàn thường xuyên quan tâm chỉ đạo, định hướng cho hoạt động sản xuất của công ty.

- Tập đoàn ghi nhận những lỗ lực của công ty trong việc thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã có chuyển biến tích cực, đã sắp xếp lại mô hình tổ chức tại văn phòng công ty, hoạt động của các đơn vị đều có lãi. Tuy nhiên, sự phát triển của công ty vẫn chưa đạt yêu cầu của Tập đoàn, còn nhiều vấn đề cần xử lý. Công ty cần có định hướng phát triển dài hạn, ít nhất là trong 5 năm, xác định sản phẩm chủ lực để tập trung nguồn lực để thực hiện mục tiêu.

- Ngoài ra, công ty cần chủ động đề xuất các vấn đề khó khăn cần Tập đoàn hỗ trợ để nhanh chóng đáp ứng được yêu cầu của các cổ đông trong các kì Đại hội tới.

10. Lãnh đạo đơn vị đáp từ

11. Bầu bổ sung thành viên HĐQT:

- Ông Phan Đình Phúc giới thiệu ông Giang Hoa Vũ – Tổng Giám đốc công ty - đại diện 20% vốn điều lệ, tương đương 2.006.062 cổ phần tham gia Hội đồng quản trị, ứng cử chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị công ty; giới thiệu ông Lê Tuấn Linh – Phó Tổng Giám đốc công ty – đại diện 14% vốn điều lệ, tương đương 1.404.243 cổ phần tham gia Hội đồng quản trị, ứng cử chức vụ thành viên Hội đồng quản trị.

- Sau khi ĐHĐCĐ nhất trí, không có ý kiến khác, ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết thông qua danh sách đề cử thành viên HĐQT với tỷ lệ đồng ý 100% của cổ đông dự họp.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp – Trưởng ban bầu cử và kiểm phiếu - trình bày thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

- Sau khi ĐHĐCĐ nhất trí, Đại hội tiến hành biểu quyết, kết quả được ghi nhận theo biên bản kiểm phiếu đã được Ban kiểm phiếu thông qua tại Đại hội:

1. Ông Giang Hoa Vũ đạt 101,3% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH
2. Ông Lê Tuấn Linh đạt 98,7% tổng số CP có quyền biểu quyết tại ĐH

Theo kết quả kiểm phiếu, Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 của Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su bổ sung 02 thành viên như sau:

1. Ông Giang Hoa Vũ
2. Ông Lê Tuấn Linh

12. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025 ra mắt Đại hội

14. Bà Trần Thị Thanh Huệ - thư ký Đại hội: trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

12. Ông Phan Đình Phúc: biểu quyết thông qua các chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021

- Vấn đề 1: Kết quả suất kinh doanh năm 2020.

+ Tổng doanh thu: 313.853.265.939 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 3.110.285.212 đồng

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 2: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

+ Tổng doanh thu: 434.813.000.000 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 3.150.000.000 đồng

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 3: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán của công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 4: Thông qua báo cáo hoạt động năm 2020 của Ban Kiểm soát.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 5: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020: Do lợi nhuận sau thuế đến thời điểm 31/12/2020 là -10.282.626.215 đồng nên công ty không thực hiện trích lập các quỹ và không chi trả cổ tức năm 2020.\

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 6: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021: giao Hội đồng quản tị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 7: Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021: Giao Ban điều hành công ty chọn 01 trong 04 đơn vị sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).

+ Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).

+ Công ty TNHH Kiểm toán Hãng Kiểm toán A&C.

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 8: Thông qua việc bổ sung, điều chỉnh điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty: nội dung sửa đổi bổ sung gồm 18 điều (đính kèm bản sửa đổi, bổ sung)

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 9: Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị: thống nhất kết quả bầu bổ sung ông Giang Hoa Vũ và ông Lê Tuấn Linh là thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội biểu quyết thông qua:

1. Ông Giang Hoa Vũ

+ Tán thành: 8.824.753 cổ phần, chiếm 101,3% số phiếu biểu quyết tham dự ĐH

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

2. Ông Lê Tuấn Linh

+ Tán thành: 8.601.081 cổ phần, chiếm 98.7% số phiếu biểu quyết tham dự ĐH

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 10: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và thông qua các quy chế hoạt động của công ty.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 11: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch và quỹ tiền lương thực hiện năm 2021.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 12: Xin ý kiến ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét việc xử lý cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 13: Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

+ Mức lương của đại diện phần vốn Tập đoàn giữ chức Chủ tịch HĐQT Công ty chuyên trách: 24.000.000 đồng/ tháng.

+ Mức lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 19.000.000 đồng/ tháng

+ Mức lương của Người phụ trách quản trị công ty: tương đương mức lương của Trưởng phòng nghiệp vụ công ty.

+ Mức thù lao của Ủy viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 1.000.000 đồng/ người/ tháng.

+ Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.500.000 đồng/ người/ tháng.

+ Mức thù lao của Thư ký Hội đồng quản trị: 500.000 đồng/ tháng.

+ Mức thưởng của đại diện phần vốn Tập đoàn sẽ phụ thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.

+ Đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, thư ký Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên của công ty con: mức lương, mức thù lao sẽ do Hội đồng quản trị công ty quyết định.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

- Vấn đề 14: Xin ý kiến ủy quyền cho Tổng Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn quyết định sử dụng các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (nếu có) theo đúng quy định.

Đại hội biểu quyết thông qua:

+ Tán thành: 8.712.917 cổ phần, chiếm 100% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

+ Ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm 0% số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội

13. Ông Phan Đình Phúc: bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su kết thúc vào lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ	TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
Trần Thị Thanh Huệ	Phan Đình Phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

Nơi nhận:
- HĐQT; Ban Kiểm soát;
- Ban TGĐ;
- Lưu: VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU
DN: cn=CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU, c=VN, l=Q.03, st=HỒ CHÍ MINH
Date: 2021.03.22 16:05:45 +07'00'

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XNK CAO SU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐRBC

TP.HCM, ngày 20 tháng 3 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP & XNK CAO SU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su đã được sửa đổi, bổ sung và thống nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 05/6/2020;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu cao su ngày 20/3/2021.

QUYẾT NGHỊ:

1. **Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020** với các chỉ tiêu chính như sau:
   - Tổng doanh thu : 313.853.265.939 đồng
   - Lợi nhuận trước thuế : 3.110.285.212 đồng

   Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

2. **Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021** với các chỉ tiêu chính:
   - Tổng doanh thu : 434.813.000.000 đồng
   - Lợi nhuận trước thuế : 3.150.000.000 đồng

   Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

3. **Thông qua báo cáo tài chính năm 2020** đã kiểm toán của Công ty.

   Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

4. **Thông qua báo cáo hoạt động năm 2020** của Ban Kiểm soát.

   Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

5. **Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020**

   Do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến thời điểm 31/12/2020 là: -10.282.626.215 đồng nên công ty không thực hiện trích lập các quỹ và không chi trả cổ tức năm 2020.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

6. **Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:**

Thống nhất giao cho Hội đồng quản trị đề xuất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

7. **Lựa chọn đơn vị kiểm toán** báo cáo tài chính năm 2021:

Thống nhất giao cho Ban điều hành công ty chọn 01 trong 04 đơn vị sau thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA).
- Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Kiểm toán Hãng kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

8. **Thông qua việc bổ sung và điều chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty**:

Nội dung bổ sung và điều chỉnh gồm ***18 điều*** (đính kèm bản sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ công ty).

9. **Thông qua kết quả bầu bổ sung** ông Giang Hoa Vũ và ông Lê Tuấn Linh là thành viên Hội đồng quản trị công ty, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

10. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị** xem xét và thông qua các Quy chế hoạt động của công ty.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

11. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị** xem xét và phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch và Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của công ty

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

12. **Ủy quyền cho Hội đồng quản trị** xem xét việc xử lý cổ phần ưu đãi trả chậm của người lao động theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

13. **Thống nhất thông qua mức lương, mức thù lao của** Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Người phụ trách quản trị Công ty năm 2021

- Mức lương của đại diện phần vốn Tập đoàn giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chuyên trách: 24.000.000 đồng/tháng (theo tiêu chí xếp hạng Doanh nghiệp Người quản lý: hạng III PL 02 của Quyết định số 107/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/3/2020).

- Mức lương của Người phụ trách quản trị công ty: tương đương mức lương của Trưởng phòng nghiệp vụ Công ty.
- Mức thù lao của Ủy viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 1.000.000 đồng/tháng/người.
- Mức thù lao của thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng/người.
- Mức thù lao của Thư ký Hội đồng quản trị: 500.000 đồng/tháng.
- Mức thưởng của Đại diện phần vốn Tập đoàn sẽ tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và sẽ do Hội đồng quản trị quyết định.
- Đối với Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên của Công ty con: mức lương, mức thù lao sẽ do Hội đồng quản trị Công ty quyết định.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

14. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn Công ty quyết định sử dụng các Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (nếu có) theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế và thỏa ước lao động tập thể.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

15. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty căn cứ từng thời điểm để xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Tỉ lệ số phiếu có quyền biểu quyết tham dự Đại hội: 100% đồng ý

Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su năm 2021 quyết tâm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu của Đại hội đề ra để xây dựng Công ty ngày càng phát triển ổn định và bền vững.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Công nghiệp & XNK Cao su biểu quyết thông qua và có hiệu lực từ ngày 20/3/2021

Nơi nhận :
- Cổ đông công ty;
- HĐQT; BKS;
- Ban TGĐ;
- Lưu: VT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

Phan Đình Phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU
DN: cn=CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU, c=VN, l=Q.03, st=HỒ CHÍ MINH
Date: 2021.03.20 20:06:56 +07'00'

TẬP ĐOÀN CN CAO SU VN
CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

(Đính kèm Nghị quyết số: 02 /NQ-ĐHĐCĐRBC ngày 20 tháng 3 năm 2021)

STT	Điều lệ cũ	Dự thảo sửa đổi Điều lệ mới	Ghi chú
Chương I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ			
	Điều 1. Giải thích từ ngữ	**Điều 1. Giải thích từ ngữ**	
1	1. b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010; f. **"Người có liên quan"** là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp được quy định tại *khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán;* g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại *khoản 9 Điều 6 Luật chứng khoán* là: cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ năm phần trăm trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của tổ chức phát hành.	b. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp ngày ***17 tháng 6 năm 2020*** c. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán ngày ***26 tháng 11 năm 2019.*** f. **"Người có liên quan"** là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với doanh nghiệp được quy định tại ***khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp; khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán.*** g. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại ***khoản 18 Điều 4 Luật chứng khoán*** là: cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một tổ chức phát hành.	
CHƯƠNG IV: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP			
	Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	**Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**	
2	2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại *khoản 1 Điều 120 Luật doanh nghiệp*	2. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty đó. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định ***tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp***	

	Điều 10. Thu hồi cổ phần	**Điều 10. Thu hồi cổ phần**	
3	4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 111 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.	4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại ***khoản 3 Điều 112 Luật doanh nghiệp***. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.	
CHƯƠNG VI: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG			
	Điều 12: Quyền của cổ đông	**Điều 12: Quyền của cổ đông**	
4	2. Cổ đông phổ thông c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành; i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp;	2. Cổ đông phổ thông c. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, ***trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127*** Luật Doanh nghiệp và các quy định khác của pháp luật có liên quan; i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại ***Điều 132*** Luật doanh nghiệp;	
5	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền sau: a. Đề cử các ứng viên HĐQT hoặc BKS b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp; c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu ***từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên*** có các quyền sau: Bỏ điều này b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại ***khoản 3, Điều 115 và Điều 140*** Luật doanh nghiệp; ***c. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty.*** ***d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi***	

	Không có Không có	***đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;*** ***4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.***	
	Điều 14: Đại hội đồng cổ đông	**Điều 14: Đại hội đồng cổ đông**	
6	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.	1. Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính, ***Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.***	Luật cũ: Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, Cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá 06 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
	Điều 15: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	**Điều 15: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**	
7	1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: *Điều lệ cũ không nêu rõ các mục này.*	1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau: ***k. Quyết định tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;*** ***l. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;*** ***m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty***	
	Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông		
8	1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm b hoặc điểm c khoản 4 Điều 14 Điều lệ này.	1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường được triệu tập theo các trường hợp quy định tại ***khoản 3 Điều 14*** Điều lệ này.	
9	2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực	2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện	

	hiện các công việc sau đây: a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông;	các công việc sau đây: a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập ***không quá mười (10) ngày*** trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. ***Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham gia dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;***	
10	3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp ***chậm nhất hai mươi mốt (21) ngày*** trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).	
11	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau: b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;	5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau: b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông ***không nắm giữ đủ từ 5%*** cổ phần phổ thông trở tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này;	
	Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông		
12	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ***trên 50%*** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	
	Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông		
13	7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật doanh nghiệp	7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại ***khoản 8 Điều 146*** Luật doanh nghiệp	

14	12. Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	12. Hàng năm, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần.	
	Điều 21: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	**Điều 21: Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**	
15	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật doanh nghiệp.	2. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại ***khoản 3 Điều 148*** Luật doanh nghiệp.	
16	Không có	***5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.***	
CHƯƠNG VII: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
	Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị		
17	1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp năm 2014. - Không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Luật Doanh nghiệp năm 2014.	1. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị - Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại ***Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp năm 2020.*** - Không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại ***Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp năm 2020.***	
18	3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị như sau: - Từ 5% đến dưới 10% được đề cử một (01) ứng viên; - Từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng	3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị như sau: ***- Từ 10% đến dưới 40% được đề cử tối đa một (01) ứng viên;***	

	viên; - Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên. - Từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên. - Từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên - Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	***- Từ 40% đến dưới 60% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;*** ***- Từ 60% đến dưới 80% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;*** ***- Từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.***	
	Điều 29: Chủ tịch Hội đồng quản trị		
19	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu Chủ tịch. 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị có nghĩa vụ chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.	1. Chủ tịch Hội đồng quản trị ***do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm*** trong số các thành viên Hội đồng quản trị. ***2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng Giám đốc.*** ***3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:*** ***a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.*** ***b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị.*** ***c. Tổ chức việc thông qua Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.*** ***d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.*** ***đ. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.*** ***e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp.***	
	Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị		
20	1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì Chủ tịch	1. ***Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp***	

	Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó.	***đầu tiên của nhiệm kỳ*** Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó.	
21	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất năm **(05)** ngày làm việc trước ngày họp.	7. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất ***ba (03)*** ngày làm việc trước ngày họp.	
22	13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành.	13. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. ***Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.***	
	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC		
	Điều 34: Người điều hành doanh nghiệp	**Điều 34: Người điều hành Công ty**	
23	1. Không có mục này	1. ***Người điều hành công ty bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.***	
	IX. BAN KIỂM SOÁT		
	Điều 37. Kiểm soát viên		
24	2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 164 Luật doanh nghiệp.	2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp	
25	3. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát phải là kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.	3. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. *Trưởng ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.*	
	Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát		
26	1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:	1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau: f. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.	

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU
DN: cn=CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XUẤT NHẬP KHẨU CAO SU, c=VN, l=Q.03, st=HỒ CHÍ MINH
Date: 2021.03.20 20:07:35 +07'00'

	Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi		
27	1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.	1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 164 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.	
28	Không có điều này	4. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật.	
XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY			
	Điều 42. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ		
29	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các tài liệu này trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.	1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền trực tiếp hoặc qua người được ủy quyền gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các tài liệu, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được ủy quyền của cổ đông phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.	